

Số: 578/KH-BTTTT

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2025

**KẾ HOẠCH KIỂM TRA
CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG NĂM 2025**

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Kịp thời nắm bắt thông tin về tình hình chấp hành pháp luật chuyên ngành trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông, việc thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, các kết luận của Lãnh đạo Bộ và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Giúp đối tượng kiểm tra thực hiện đúng quy định pháp luật, kịp thời khắc phục sớm những thiếu sót trong việc áp dụng pháp luật (nếu có) hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định cho phù hợp thực tiễn.

- Tăng cường hiệu quả phòng ngừa vi phạm, kiến nghị biện pháp xử lý khi có dấu hiệu vi phạm; điều chỉnh hoạt động quản lý cho phù hợp.

- Giúp phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện và xử lý những hạn chế, yếu kém trong hoạt động quản lý nhà nước nói chung, trong hoạt động thực thi công vụ của công chức thuộc Bộ nói riêng.

2. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra phải thực hiện đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trình tự, thủ tục theo quy định, bảo đảm nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm chính xác, khách quan, không gây cản trở đến hoạt động của đơn vị được kiểm tra; đổi mới trong tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào hoạt động kiểm tra.

- Việc tiến hành kiểm tra được thực hiện trên cơ sở quyết định kiểm tra của người có thẩm quyền. Thống nhất kế hoạch kiểm tra và kế hoạch thanh tra để tránh chồng chéo, trùng lặp đối tượng thanh tra, kiểm tra.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa đơn vị chủ trì thực hiện việc kiểm tra thuộc Bộ, Sở Thông tin và Truyền thông trong việc triển khai các đoàn kiểm tra.

II. Nội dung

1. Kế hoạch kiểm tra của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2025 có 114 cuộc kiểm tra, bao gồm thông tin chi tiết về Đơn vị tiến hành kiểm tra, đối tượng kiểm tra, nội dung kiểm tra, dự kiến thời gian triển khai kiểm tra (Phụ lục các cuộc kiểm tra năm 2025 kèm theo Kế hoạch này).

Nội dung trọng tâm là:

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về kê khai, công khai tài sản, thu nhập; trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tình trạng “báo hóa” tạp chí, “báo hóa” trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội; hoạt động in lậu, vi phạm trong việc phát hành xuất bản phẩm trên môi trường mạng; thiết lập trang thông tin điện tử không phép; cung cấp tin giả, thông tin sai sự thật; cung cấp trò chơi điện tử trên mạng không có giấy phép; quảng cáo trực tuyến; cung cấp dịch vụ phát thanh truyền hình xuyên biên giới vào Việt Nam có nội dung vi phạm pháp luật; doanh nghiệp bưu chính cạnh tranh không lành mạnh; vi phạm pháp luật về quản lý thông tin thuê bao di động; phát tán tin nhắn, cuộc gọi rác; thu thập, khai thác, sử dụng, mua bán thông tin cá nhân; hệ thống thông tin không đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng, cung cấp chữ ký số không có giấy phép.

2. Chuẩn bị kiểm tra và tiến hành kiểm tra trực tiếp

Căn cứ Kế hoạch kiểm tra năm 2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và quy định tại Quyết định số 29/QĐ-BTTTT ngày 13/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Quy định về công tác kiểm tra của Bộ Thông tin và Truyền thông tiến hành việc kiểm tra, kết luận kiểm tra theo quy định.

III. Tổ chức thực hiện

Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị thuộc Bộ tăng cường giám sát, nắm tình hình, thành lập Đoàn kiểm tra, phê duyệt kế hoạch tiến hành kiểm tra và chỉ đạo triển khai các cuộc kiểm tra đúng quy định của pháp luật.

Giao Chánh Thanh tra Bộ điều phối, đôn đốc, giám sát thực hiện Kế hoạch kiểm tra; kịp thời báo cáo, đề xuất Bộ trưởng giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra năm 2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông, yêu cầu Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở TT&TT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các doanh nghiệp thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TTrà, ĐTK(100).



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng

Phụ lục

DANH SÁCH CÁC CUỘC KIỂM TRA NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch kiểm tra số 518 /KH-BTTTT ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông)

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
1	Thanh tra Bộ	Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và công nghệ	Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về xuất bản	Quý II	
2	Thanh tra Bộ	Công ty Cổ phần Hợp nhất quốc tế	Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về Bru chính và An toàn thông tin mạng	Quý II	
3	Thanh tra Bộ	Trung tâm Thông tin	Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về kê khai, công khai tài sản, thu nhập	Quý III	
4	Thanh tra Bộ	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính	Quý III	
5	Thanh tra Bộ	Công ty Cổ phần dịch vụ Giao hàng nhanh	Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về Bru chính và An toàn thông tin mạng	Quý III	
6	Thanh tra Bộ	Công ty Cổ phần Tài Việt (vietstock.vn)	Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về trang thông tin điện tử tổng hợp	Quý III	
7	Thanh tra Bộ	Công ty TNHH Soha	Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về trách nhiệm áp dụng các biện pháp hạn chế tác động tiêu cực của trò chơi do doanh nghiệp cung cấp	Quý III	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
8	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Công ty TNHH Dịch vụ Dentsu Việt Nam	Kiểm tra hoạt động kinh doanh dịch vụ quảng cáo xuyên biên giới	Quý I	
9	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Công ty Cổ phần Adtima	Kiểm tra hoạt động kinh doanh dịch vụ quảng cáo trực tuyến	Quý II	
10	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Công ty cổ phần VGP	Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng	Quý III	
11	Cục Viễn thông	Công ty Cổ phần Điện tử Thái Bình	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý I	
12	Cục Viễn thông	Công ty Cổ phần Truyền hình cáp Nghệ An	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý I	
13	Cục Viễn thông	Công ty TNHH Điện tử Sao đỏ	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý I	
14	Cục Viễn thông	Công ty CP điện tử Viễn thông Thành Biên	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý I	
15	Cục Viễn thông	Công ty Cổ phần Minh Trí	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý I	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
16	Cục Viễn thông	Công ty TNHH Hồng Hải - H.O	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý I	
17	Cục Viễn thông	Công ty Cổ phần Truyền hình cáp Mẫu Sơn - Lạng Sơn	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý I	
18	Cục Viễn thông	Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông Số	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý I	
19	Cục Viễn thông	Công ty Cổ phần dịch vụ dữ liệu CNTT Vina	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý I	
20	Cục Viễn thông	Tổng công ty Bưu điện Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý II	
21	Cục Viễn thông	Công ty TNHH Thương mại và Truyền thông Thanh Nga	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý II	
22	Cục Viễn thông	Công ty TNHH Viễn thông NTT Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý II	
23	Cục Viễn thông	Công ty Cổ phần cung cấp dịch vụ số Số Một	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý II	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
24	Cục Viễn thông	Công ty Cổ phần Dịch vụ Viễn thông Trí Việt	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về triển khai giấy phép và nộp phí quyền hoạt động viễn thông	Quý II	
25	Cục Viễn thông	Công ty TNHH Tư vấn Phát triển Kinh doanh	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành CNTT và truyền thông	Quý II	
26	Cục Viễn thông	Công ty TNHH Extendmax Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành CNTT và truyền thông	Quý II	
27	Cục Viễn thông	Công ty TNHH Một thành viên Công nghệ tin học Viễn Sơn	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành CNTT và truyền thông	Quý II	
28	Cục Viễn thông	Công ty Cổ phần viễn thông Đông Dương	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý thông tin thuê bao di động, giá cước viễn thông	Quý III	
29	Cục Viễn thông	Các doanh nghiệp được phép thí điểm cung cấp dịch vụ Mobile Money gồm: Viettel, VNPT, Mobifone	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thí điểm cung cấp dịch vụ Mobile Money.	Quý III, Quý IV	
30	Cục Viễn thông	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ quốc gia ADG	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành CNTT và truyền thông	Quý IV	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
31	Cục Viễn thông	Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân phối tổng hợp Dầu khí	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành CNTT và truyền thông	Quý IV	
32	Cục Viễn thông	Công ty TNHH Thương mại và Xuất nhập khẩu GOLY	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành CNTT và truyền thông	Quý IV	
33	Cục Viễn thông	Công ty TNHH Sản xuất và lắp ráp ô tô du lịch cao cấp THACO	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành CNTT và truyền thông	Quý IV	
34	Cục Viễn thông	Công ty TNHH Điện tử Meiko Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành CNTT và truyền thông	Quý IV	
35	Cục Viễn thông	Công ty TNHH MCNEX Vina	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành CNTT và truyền thông	Quý IV	
36	Cục Viễn thông	Công ty TNHH Crystal Elegance Textiles Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành CNTT và truyền thông	Quý IV	
37	Cục Xuất bản, In và Phát hành	Doanh nghiệp Tư nhân in Hà Phát	Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về lĩnh vực in xuất bản phẩm và in sản phẩm không phải là xuất bản phẩm	Quý II	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
38	Cục Xuất bản, In và Phát hành	Nhà xuất bản Đồng Nai	Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm	Quý III	
39	Cục Xuất bản, In và Phát hành	Công ty Cổ phần phát hành sách và thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về liên kết trong hoạt động xuất bản, hoạt động in và phát hành xuất bản phẩm	Quý IV	
40	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty TNHH Thiết kế và Dịch vụ đăng ký tên miền Việt Nét Nam	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế	Quý II	
41	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty Cổ phần VIETNAP	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế	Quý II	
42	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty TNHH Dữ Liệu Trực tuyến Thế Giới Số	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế	Quý II	
43	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty Cổ phần Đa phương tiện Tân Tiến	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế	Quý II	
44	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty TNHH VIPCOM	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế	Quý II	
45	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty TNHH Điện Tử - Tin Học Việt Khánh	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế	Quý III	
46	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty TNHH Giải pháp và Kinh doanh Công nghệ thông tin Vĩ Nam	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế	Quý III	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
47	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty TNHH Thương mại Điện tử Giải pháp Việt	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế	Quý III	
48	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty TNHH SUPERHOST	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế	Quý III	
49	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ BTV Hà Nội	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế	Quý III	
50	Trung tâm Internet Việt Nam	Công Ty TNHH Thương mại Nguyễn Ngọc Thanh	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế	Quý III	
51	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (SPT)	Kiểm tra hoạt động đăng ký, sử dụng địa chỉ IP/ASN	Quý III	
52	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty TNHH FPT Smart Cloud	Kiểm tra hoạt động đăng ký, sử dụng địa chỉ IP/ASN	Quý III	
53	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty TNHH Maxserver	Kiểm tra hoạt động đăng ký, sử dụng địa chỉ IP/ASN	Quý III	
54	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty Cổ phần Giải pháp mạng trực tuyến Việt Nam	Kiểm tra hoạt động đăng ký, sử dụng địa chỉ IP/ASN	Quý III	
55	Trung tâm Internet Việt Nam	Công ty TNHH Vcore	Kiểm tra hoạt động đăng ký, sử dụng địa chỉ IP/ASN	Quý III	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
56	Vụ Khoa học và Công nghệ	Công ty TNHH TUV Rheinland Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về hoạt động đánh giá sự phù hợp	Quý II, Quý III	
57	Vụ Khoa học và Công nghệ	Công ty TNHH Bureau Veritas Consumer Products Services Việt Nam - BV (Chi nhánh Hưng Yên)	Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về hoạt động đánh giá sự phù hợp	Quý III, Quý IV	
58	Vụ Khoa học và Công nghệ	Công ty Cổ phần DT&C VINA	Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về hoạt động đánh giá sự phù hợp	Quý III, Quý IV	
59	Văn phòng Bộ	Cục Báo chí	Kiểm tra (khảo sát) về hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính để nắm bắt, theo dõi tình hình giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ	
60	Văn phòng Bộ	Cục An toàn thông tin	Kiểm tra (khảo sát) về hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính để nắm bắt, theo dõi tình hình giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ	
61	Văn phòng Bộ	Cục Công nghiệp công nghệ thông tin và Truyền thông	Kiểm tra (khảo sát) về hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính để nắm bắt, theo dõi tình hình giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
62	Văn phòng Bộ	Vụ Bru chính	Kiểm tra (khảo sát) về hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính để nắm bắt, theo dõi tình hình giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ	
63	Văn phòng Bộ	Vụ Khoa học và công nghệ	Kiểm tra (khảo sát) về hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính để nắm bắt, theo dõi tình hình giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ	
64	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Công ty Cổ phần Giải pháp Thanh toán Việt Nam (VNPAYCA)	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Quý I	
65	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CA-NHNN)	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Quý I	
66	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Công ty cổ phần công nghệ tin học EFY Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Quý I	
67	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Công ty Cổ phần Mắt Bão (MATBAO-CA)	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Quý II	
68	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT (FPT-CA)	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Quý II	
69	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Công ty Cổ phần Bkav (BKAVCA)	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Quý II	
70	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Công ty Cổ phần Thương mại Visnam (ONE-CA)	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Quý III	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
71	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Công ty cổ phần dịch vụ T-Van Hilo (HILO-CA)	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Quý III	
72	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT-CA)	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Quý III	
73	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (SEABANK-CA)	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Quý III	
74	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (VIETTEL-CA)	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Quý IV	
75	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Công ty Cổ phần Intrust (INTRUSTCA)	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Quý IV	
76	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Công ty TNHH Phát triển công nghệ Thái Sơn (E-CA)	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Quý IV	
77	Vụ Bưu chính	Bưu điện các 14 Tỉnh: Vũng Tàu, Bắc Giang, Bình Thuận, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Nai, Hải Dương, Hưng Yên, Lai Châu, Ninh Bình, Phú Yên, Tiền Giang, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc	Kiểm tra chất lượng dịch vụ bưu chính công ích	Quý II, Quý III, Quý IV	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
78	Cục An toàn thông tin	Tập đoàn dầu khí Việt Nam	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng	Quý II	
79	Cục An toàn thông tin	Công ty Cổ phần Chứng khoán Smart Invest	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng	Quý II	
80	Cục An toàn thông tin	Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng	Quý III	
81	Cục An toàn thông tin	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng	Quý III	
82	Cục An toàn thông tin	Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng	Quý III	
83	Cục An toàn thông tin	Tập đoàn Bảo Việt	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng	Quý III	
84	Cục An toàn thông tin	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng	Quý III	
85	Cục An toàn thông tin	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng	Quý III	
86	Cục An toàn thông tin	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng	Quý IV	
87	Cục An toàn thông tin	Công ty Cổ phần Công nghệ Vĩnh Hưng	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng	Quý IV	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
88	Cục An toàn thông tin	Công ty TNHH một thành viên 129 - Ban Cơ yếu Chính phủ	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng	Quý IV	
89	Cục An toàn thông tin	Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng	Quý IV	
90	Cục An toàn thông tin	Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng	Quý IV	
91	Cục An toàn thông tin	Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng	Quý IV	
92	Cục Chuyển đổi số quốc gia	Bộ Y tế	Kiểm tra việc tuân thủ các quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 và Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Quý III	
93	Cục Chuyển đổi số quốc gia	Trung tâm Thông tin, Bộ Xây dựng và các cơ quan, đơn vị liên quan trực thuộc Bộ Xây dựng	Kiểm tra việc tuân thủ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số tại Bộ Xây dựng	Quý III	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
94	Cục Chuyển đổi số quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Cần Thơ và các cơ quan, đơn vị liên quan	Kiểm tra việc tuân thủ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số tại thành phố Cần Thơ	Quý III	
95	Cục Chuyển đổi số quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lâm Đồng và các cơ quan, đơn vị liên quan	Kiểm tra việc tuân thủ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số tại tỉnh Lâm Đồng	Quý III	
96	Cục Chuyển đổi số quốc gia	Tỉnh Hưng Yên	Kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	Quý III	
97	Cục Chuyển đổi số quốc gia	Tỉnh Lai Châu	Kiểm tra việc tuân thủ các quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 và Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Quý IV	
98	Cục Chuyển đổi số quốc gia	Tỉnh Lào Cai	Kiểm tra việc tuân thủ các quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 và Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Quý IV	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
99	Cục Chuyên đổi số quốc gia	Tỉnh Đắk Lắk	Kiểm tra việc tuân thủ các quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 và Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Quý IV	
100	Cục Chuyên đổi số quốc gia	Thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm tra việc tuân thủ các quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 và Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Quý IV	
101	Cục Chuyên đổi số quốc gia	Văn phòng UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông - Tỉnh Vĩnh Long	Kiểm tra tuân thủ Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/06/2022 của Chính Phủ	Quý IV	
102	Cục Chuyên đổi số quốc gia	Văn phòng UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông - Tỉnh Quảng Ngãi	Kiểm tra tuân thủ Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/06/2022 của Chính Phủ	Quý IV	
103	Cục Chuyên đổi số quốc gia	Văn phòng UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông - Tỉnh Lạng Sơn	Kiểm tra tuân thủ Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/06/2022 của Chính Phủ	Quý IV	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
104	Cục Chuyển đổi số quốc gia	Trung tâm công nghệ thông tin - Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Kiểm tra tuân thủ Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/06/2022 của Chính Phủ	Quý IV	
105	Cục Chuyển đổi số quốc gia	Tỉnh Bình Định	Kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	Quý IV	
106	Cục Chuyển đổi số quốc gia	Tỉnh Tiền Giang	Kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	Quý IV	
107	Cục Chuyển đổi số quốc gia	Bộ Y tế	Kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	Quý IV	
108	Cục Chuyển đổi số quốc gia	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	Quý IV	
109	Cục Bưu điện trung ương	Tập đoàn VNPT, VIETTEL (kiểm tra các đơn vị trực thuộc một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)	Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động của mạng truyền số liệu chuyên dùng	Quý II, Quý III	
110	Cục Bưu điện trung ương	Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam	Kiểm tra việc cung cấp hoạt động dịch vụ bưu chính KTI thuộc mạng lưới bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước	Quý II, Quý III	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
111	Vụ Tổ chức cán bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến 01 đơn vị thuộc Bộ. - Kiểm tra 01 Cụm trưởng Cụm thi đua thuộc các Sở TTTT thuộc tỉnh, thành phố. - 01 Đài Phát thanh, truyền hình là Cụm trưởng khối các Đài Đài Phát thanh, truyền hình. - 02 đơn vị trực thuộc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam. 	Luật thi đua, khen thưởng năm 2022; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ và các văn bản có liên quan	Quý I đến Quý III	
112	Cục Công nghiệp Công nghệ thông tin và truyền thông	Công ty TNHH Gameloft	Kiểm tra, đánh giá sự tuân thủ quy định pháp luật của doanh nghiệp về nhập khẩu hàng hoá thuộc Danh mục sản phẩm CNTT đã qua sử dụng cấm nhập khẩu	Quý II	

TT	Đơn vị tiến hành kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Dự kiến thời gian triển khai kiểm tra	Ghi chú
113	Cục Công nghiệp Công nghệ thông tin và truyền thông	Công ty TNHH Luxshare ICT (Việt Nam)	<p>- Kiểm tra, đánh giá sự tuân thủ quy định pháp luật của doanh nghiệp về nhập khẩu hàng hoá thuộc Danh mục sản phẩm CNTT đã qua sử dụng cấm nhập khẩu.</p> <p>- Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện hoạt động gia công sửa chữa hàng hoá thuộc Danh mục sản phẩm CNTT đã qua sử dụng cấm nhập khẩu cho thương nhân nước ngoài để tiêu thụ ở nước ngoài</p>	Quý II	
114	Cục Công nghiệp Công nghệ thông tin và truyền thông	Công ty TNHH Wistron Infocomm (Việt Nam)	Kiểm tra, đánh giá sự tuân thủ quy định pháp luật của doanh nghiệp về nhập khẩu hàng hoá thuộc Danh mục sản phẩm CNTT đã qua sử dụng cấm nhập khẩu	Quý III	